

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ
THỊ HANDICO**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ HANDICO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANDICO INDUSTRIAL PARK AND URBAN CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HANIS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106660334

3. Ngày thành lập: 09/10/2014

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Số 34, phố Hai Bà Trưng, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
2.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
4.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5510
6.	Phá dỡ	4311
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659

9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại Bán buôn sắt, thép	4662
10.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	7020
11.	Xây dựng nhà các loại	4100
12.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
13.	Xây dựng công trình công ích	4220
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm;	4290
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
18.	Điều hành tua du lịch	7912
19.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy;	5221
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

24.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
25.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
26.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
27.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
28.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, quản lý, quảng cáo bất động sản Dịch vụ định giá bất động sản Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
29.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	6619
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
31.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
32.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản: a) Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; b) Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; c) Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; d) Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng; đ) Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư công trình hạ tầng để chuyển nhượng, cho thuê; thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại.	6810(Chính)

33.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình hạng 2 bao gồm: a) Lập, thẩm tra tổng mức đầu tư;(Trừ dự án trọng điểm Quốc gia) b) Đánh giá hiệu quả dự án đầu tư xây dựng công trình;(Trừ dự án trọng điểm Quốc gia) c) Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức, đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; d) Đo bóc khối lượng xây dựng công trình; đ) Lập, thẩm tra dự toán xây dựng công trình; e) Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; g) Kiểm soát chi phí xây dựng công trình;(Trừ dự án trọng điểm Quốc gia) h) Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán hợp đồng; i) Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình.	7110
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
35.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động rà phá bom mìn và các hoạt động tương tự)	4312
36.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
37.	Đại lý du lịch	7911
38.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ta xi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
40.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
41.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 6.000.000.000 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI	Số 34, phố Hai Bà Trưng, Phường Tráng Tiên, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.500.000	75.000.000.000	75	0100977705	
			Tổng số	7.500.000	75.000.000.000	75		
2	CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN HANDICO	Tầng 9, 10, 11 Toà nhà Văn phòng Thăng Long - Thăng Long Tower, 98 Ngụy Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	10	0101748666	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	10		
3	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI SỐ 36	Tầng 5+6, Lô B7+ B9, Ô D21, khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	10	0101566190	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	10		
4	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG 18	Số 193-195, phố Khâm Thiên, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	5	0100100738	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	5		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGÔ MINH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Ngày sinh: 16/06/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012882956

Ngày cấp: 23/06/2006

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 34, phố Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà 14 hẻm 121/3/10 phố Kim Ngưu, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội